



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Son La, ngày 26 tháng 8 năm 2025

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH MỨC CHI PHÍ CHI TRẢ CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP XÃ HỘI ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG BẢO TRỢ XÃ HỘI, ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG TRỢ CẤP HƯU TRÍ XÃ HỘI THÔNG QUA TỔ CHỨC DỊCH VỤ CHI TRẢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 87/2025/QH15. Sở Y tế đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội thông qua tổ chức dịch vụ chi trả trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến: 88 , Tổng số ý kiến nhận được: 41
- Kết quả cụ thể như sau:

Chính sách hoặc nhóm vấn đề, điều khoản	Chủ thể góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung góp ý/ tham vấn/ phản biện	Nội dung tiếp thu, giải trình
	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Nhất trí	
	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhất trí	
	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhất trí	
	Sở Ngoại vụ	Nhất trí	
	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Nhất trí	

Sở Xây dựng	Nhất trí
Thanh tra tỉnh	Nhất trí
Công an tỉnh	Nhất trí
Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh	Nhất trí
UBND xã Bắc yên	Nhất trí
UBND xã Bó Sinh	Nhất trí
UBND xã Chiềng Hặc	Nhất trí
UBND phường Chiềng An	Nhất trí
UBND xã Chiềng Hoa	Nhất trí
UBND xã Chiềng La	Nhất trí
UBND xã Chiềng Mung	Nhất trí
UBND Phường Chiềng Sinh	Nhất trí
UBND xã Chiềng Sơ	Nhất trí
UBND xã Co mạ	Nhất trí
UBND xã Gia Phù	Nhất trí
UBND xã Huổi Một	Nhất trí
UBND xã Lóng Phiêng	Nhất trí
UBND xã Mường Bám	Nhất trí
UBND xã Mường Bú	Nhất trí
UBND xã Mường Chanh	Nhất trí
UBND xã Mường Chiên	Nhất trí
UBND xã Mường Giôn	Nhất trí
UBND xã Mường Hưng	Nhất trí
UBND xã Mường Lâm	Nhất trí
UBND xã Phiêng Cắm	Nhất trí
UBND xã Phiêng Khoài	Nhất trí

	UBND xã Phù Yên	Nhất trí	
	UBND xã Quỳnh Nhai	Nhất trí	
	UBND xã Thuận Châu	Nhất trí	
	UBND xã Tường Hạ	Nhất trí	
	UBND xã Long Hẹ	Nhất trí	
	UBND xã Xím Vàng	Nhất trí	
	UBND xã Xuân Nha	Nhất trí	
	UBND xã Yên Châu	Nhất trí	
	UBND xã Vân Hồ	Tại Điểm a Khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết có nêu đối tượng áp dụng là: Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng; đối tượng bảo trợ xã hội được nhận hỗ trợ chi phí mai táng; hộ gia đình, cá nhân chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội; đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội. Tuy nhiên tại tiêu đề của Nghị quyết; mục 1 Điều 1 phạm vi điều chỉnh; Khoản 1 Điều 2 mức chi phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả không đề cập đến đối tượng hưu trí xã hội (Công văn số 359/UBND-VHXXH ngày 30/7/2025)	Đã tiếp thu, bổ sung đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội vào dự thảo nghị quyết
	Sở Tài Chính	1. Đối với phương án kinh phí: Đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh, bổ sung thêm: - Kết quả thực hiện giai đoạn cũ làm căn cứ so sánh với dự kiến kinh phí và tỷ lệ (%) tại dự thảo Nghị quyết: Số tiền thực hiện chi trả cho tổ chức dịch vụ trung bình/tháng, tính ra tỷ lệ (%) tương ứng. - Phương pháp tính toán xác định dự kiến kinh phí tại Khoản 2 Mục I, dự thảo Tờ trình "Khoảng 422 triệu đồng/42.442 đối tượng/ 31 tỷ tiền trợ cấp"	Đã tiếp thu, bổ sung, chỉnh sửa các nội dung Sở Tài chính có ý kiến vào dự thảo tờ trình và dự thảo Nghị quyết, đồng thời xây dựng phương án ngân sách cụ thể. Ngày 15/8/2025, Sở Y tế ban hành Công văn

C.N
E
12

	<p>- Qua tham khảo một số tỉnh: Điện Biên, Lào Cai, mức chi trả dao động từ 1,5%-1,6% cho cả 02 loại hình: Chi trả tiền mặt, chi trả qua tài khoản điện tử: Đề nghị cơ quan soạn thảo có bảng thuyết minh so sánh phương án kinh phí khi quy định mỗi loại hình 01 mức và tỷ lệ (%) so với việc quy định chung tỷ lệ (%) đối với cả 02 loại hình để có đánh giá, lựa chọn phương án tối ưu, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.</p> <p>2. Thực hiện Nghị định số 176/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ, trong đó tại Khoản 1 Điều 7 quy định: <i>“Đối tượng quy định tại điểm b và điểm c Khoản 5 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đủ điều kiện hưởng trợ cấp hưu trí xã hội được chuyển sang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực”</i></p> <p>- Việc chi trả trợ cấp hưu trí xã hội cho các đối tượng nêu trên thực hiện thông qua tổ chức dịch vụ chi trả. Tại dự thảo Nghị quyết về đối tượng áp dụng cơ quan soạn thảo đã tích hợp đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí, tuy nhiên tại: Dự thảo Tờ trình: Cơ sở pháp lý chưa căn cứ Nghị định số 176/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ; về cơ sở thực tiễn chưa bổ sung số liệu thuyết minh về tổng số đối tượng, dự kiến kinh phí chi trả, từ đó xác định dự kiến mức và tỷ lệ (%) chi trả cho tổ chức dịch vụ; Dự thảo Nghị quyết: Về phạm vi chưa quy định mức chi phí chi trả chính sách trợ giúp xã hội cho đối tượng</p>	<p>số 2317/SYT-BT-PCTNXH gửi Sở Tài chính xin ý kiến về phương án ngân sách và hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định mức chi phí chi trả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội thông qua tổ chức dịch vụ chi trả trên địa bàn tỉnh Sơn La</p>
--	--	---

		<p>hưu trí thông qua tổ chức dịch vụ chi trả trên địa bàn tỉnh Sơn la.</p> <p>- Từ căn cứ và thực tiễn nêu trên đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, bổ sung thêm:</p> <p>+ Tại dự thảo Tờ trình: Bổ sung căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn (Tổng số đối tượng, dự kiến kinh phí ...) đối với việc thực hiện Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ, theo các nội dung đã nêu trên.</p> <p>+ Tại Dự thảo Nghị quyết: bổ sung phạm vi thực hiện đối với đối tượng hưu trí (<i>Công văn số 2858/STC-QLNS ngày 07/8/2025 của Sở Tài Chính</i>)</p>	
		<p>- Mức phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả:</p> <p>+ Đối với phương thức chi trả trực tiếp bằng tiền mặt: Mức tối đa không quá 2% trên tổng số tiền chi trả: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương và các mức chi phí của các tỉnh có điều kiện địa lý, kinh tế xã hội tương đồng (Điện biên dự kiến 1,6%; Lào cai 1,5%; Hà giang 1,7%), Sở Tài chính đề xuất mức hỗ trợ “ bằng 1,8% trên tổng số tiền chi trả”</p> <p>+ Đối với phương thức điện tử: Đề nghị quy định bằng mức cụ thể, không quy định mức tối đa. Cụ thể: “ mức bằng 0,75% trên tổng số tiền chi trả” (<i>Công văn số 3187/STC-QLNS ngày 26/8/2025 của Sở Tài chính</i>)</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung, chỉnh sửa vào dự thảo tờ trình, dự thảo Nghị quyết</p>

